

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH LÂM ĐỒNG **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2026/HS-PT

Ngày: 04 – 6 – 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Phương;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Anh Dũng và ông Lê Minh Tuấn;

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Anh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng (Cơ sở 1) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 106/2026/TLPT-HS ngày 16 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo Lê Thị Mỹ D. Do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2026/HS-ST ngày 03 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Lâm Đồng.

1. Bị cáo bị kháng nghị: **Lê Thị Mỹ D**, sinh năm 1998 tại tỉnh Bình Thuận (Nay là tỉnh Lâm Đồng); Nơi cư trú: Khu phố P, phường H, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông không rõ và bà Lê Thị M; Chồng, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/10/2025, hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam số 3 - Công an tỉnh L.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Trong vụ án còn có bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị không triệu tập đến phiên tòa: Dương Khắc V (Tên gọi khác: Mặt C), sinh năm 1993 tại tỉnh Bình Thuận (Nay là tỉnh Lâm Đồng); Nơi cư trú: Khu phố P, phường H, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/9/2025, Lê Thị Mỹ D lên mạng xã hội Facebook, liên hệ với 01 người tên C1 (Không rõ nhân thân) hỏi mua ma túy với giá 150.000đồng, C1 đồng ý, hẹn D ra đầu đường gần nhà D thuộc khu phố P, phường H để đưa ma túy. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, C1 điện thoại cho D đi ra đầu đường, D đến điểm hẹn thì có 01 thanh niên mặc áo khoác, bịt khẩu trang đi xe mô tô tới đưa cho D 01 gói ma túy đá, D đưa tiền cho người thanh niên rồi đem ma túy về nhà cất giấu. Khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, D lấy nỏ thủy tinh ra lau sạch rồi gắn vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy và để trên giường trong phòng ngủ. Sau đó, D lấy gói ma túy vừa mua bỏ vào trong nỏ rồi dùng quẹt gas đốt ma túy lên hút.

Dương Khắc V (Bạn trai của D) là đối tượng đang bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú trong thời hạn 02 năm, từ ngày 18/8/2024 đến ngày 18/8/2026 theo Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 19/8/2024 của Chủ tịch UBND thị trấn P, huyện H, tỉnh Bình Thuận, sau đó được thay thế bằng Quyết định số 190/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H, tỉnh Lâm Đồng.

Khoảng 17 giờ ngày 01/9/2025, V đến nhà D chơi rồi V vào phòng của D. Thấy bên trong nỏ có ma túy đá, D đang ngồi trên giường bấm điện thoại, V hỏi D: “*mày chơi ma túy hả?*”, D không trả lời mà cười. Sau đó, V và D cùng nhau sử dụng ma túy trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy của D. Đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 02/9/2025, Tổ công tác Công an phường H, tỉnh Lâm Đồng nghi ngờ tại nhà D có các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy nên tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, tổ công tác thu giữ: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, bên trong còn một ít ma túy (*Mẫu M*). Tổ công tác tiến hành lập biên bản ghi nhận sự việc, thu giữ vật chứng có liên quan và mời D, V làm việc. Tại Cơ quan Công an, D và V thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Phiếu kết quả xét nghiệm ngày 03/9/2025 thể hiện: Lê Thị Mỹ D, Dương Khắc V đều dương tính với Methamphetamine.

Ngày 03/9/2025, Công an phường H, tỉnh Lâm Đồng ra quyết định thành lập Hội đồng thu mẫu vật và tiến hành thu giữ 02 lọ nước tiểu của Dương Khắc V, được niêm phong trong phong bì niêm phong ký hiệu NS3, mã số 2036022 để trung cầu giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 740/KL-KTHS ngày 26/9/2025 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: *Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,0940 gam, là Methamphetamine.*

Tại Bản kết luận giám định số 741/KL-KTHS ngày 26/9/2025 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận đối với nước tiểu của Dương Khắc V như sau: *Tìm*

thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu gửi giám định.

Vật chứng thu giữ:

- 01 đoạn ống thủy tinh được uốn cong và thổi phình một đầu, trên đầu thổi phình có một lỗ, chứa trong phong bì màu trắng có các chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh L, Nguyễn Tô Thế H, Nguyễn Đức T, Dương Khắc V, Lê Thị Mỹ D, hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường H, được niêm phong trong phong bì dán giấy niêm phong số 740/1 có chữ ký của những người có tên trong biên bản và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh L;

- 0,0309gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì dán giấy niêm phong số 740/2 có chữ ký của những người có tên trong biên bản và hình dấu tròn màu đỏ Phòng K - Công an tỉnh L.

Vật chứng của vụ án đã được chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực A - Lâm Đồng bảo quản, chờ xử lý theo biên bản ngày 09/01/2026.

***/ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2026/HS-ST ngày 03 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Lâm Đồng, đã quyết định:**

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự (Đối với Lê Thị Mỹ D);

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự (Đối với Dương Khắc V).

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố:

- Bị cáo Lê Thị Mỹ D phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Bị cáo Dương Khắc V phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt:

- Lê Thị Mỹ D 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2025.

- Dương Khắc V 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2025.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo không kháng cáo.

Tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 48/QĐ-VKS-P7 ngày 24/3/2026, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm số 24/2026/HS-ST ngày 03 tháng 3 năm 2026 đề nghị sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Lê Thị Mỹ D.

Tại phiên tòa phúc thẩm, kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Giữ nguyên kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Thị Mỹ D về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, về hình phạt đối với bị cáo Lê Thị Mỹ D, bản án sơ thẩm xử phạt 02 năm tù là chưa đúng quy định pháp luật. Vì quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo chỉ được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Ngoài ra không còn tình tiết giảm nhẹ nào khác đủ để áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự. Vậy nhưng bản án sơ thẩm lại tuyên phạt bị cáo 02 năm tù, thấp hơn mức tối thiểu của khung hình phạt được áp dụng là có vi phạm nghiêm trọng quyết định hình phạt. Do đó đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm theo hướng sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm, tăng hình phạt đối với bị cáo Lê Thị Mỹ D từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù.

Bị cáo D không tranh luận với kiểm sát viên nhưng xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, Hội đồng xét xử (HĐXX) cấp phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng nghị phúc thẩm của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng trong thời hạn luật định nên HĐXX xem xét giải quyết vụ án hình sự theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo D thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, không oan sai. Bị cáo D là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được các chất ma túy gây nghiện có hại đối với bản thân, gia đình và xã hội. Việc tổ chức sử dụng ma túy làm lây lan tệ nạn nghiện ngập trong xã hội cho nên cần phải được xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo D là chưa phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà không có căn cứ để xử dưới khung quy định tại Điều 54 Bộ luật Hình sự là vi

phạm trong việc áp dụng pháp luật.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo D không cung cấp thêm chứng cứ nào khác để HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo đã được cấp sơ thẩm áp dụng nên không có cơ sở giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng và ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ chấp nhận. Hội đồng xét xử sửa bản án hình sự sơ thẩm, tăng mức hình phạt đối với bị cáo D.

[4] Đối với bị cáo Dương Khắc V không kháng cáo, không bị kháng nghị nên phần tội danh, hình phạt của bị cáo đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Vì vậy HĐXX không xem xét đối với bị cáo Dương Khắc V.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không kháng cáo nên không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên xử: Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2026/HS-ST ngày 03 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Lâm Đồng về phần hình phạt đối với bị cáo Lê Thị Mỹ D.

2. Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Mỹ D phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2.1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung các năm 2017, năm 2024, năm 2025).

2.2. Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Mỹ D 03 năm tù (Ba năm tù). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/10/2025.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm, biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng được thi hành theo Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2026/HS-ST ngày 03 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Lâm Đồng, tỉnh Lâm Đồng.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không nộp án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2026/HS-ST ngày 03 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Lâm Đồng không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (Ngày 04/6/2026).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- TAND, VKSND KV12 – Lâm Đồng;
- Phòng THADS KV12 – Lâm Đồng;
- PV06 - Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Công TTĐT-TANDTC;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa hình sự, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Lê Phương